

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN V
TỈNH Y**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 25-4-2023

**NHÂN DANH
NUỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH Y

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thành Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1, Ông Hoàng Đình Mùi.

2, Bà Phạm Thị Hồng Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Bích Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Y.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quang Khải - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 4 năm 2023 tại Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2023/ HSST ngày 07 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2023/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T**, sinh ngày 0x tháng x năm 19xx tại huyện Q, tỉnh TB; ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố VT 3, thị trấn ST, huyện V, tỉnh Y; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn H (đã chết) và bà Phan Thị Nh (đã chết); vợ: Nguyễn Thị M; con: 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bắt tạm giam từ ngày 14-11-2022 đến ngày 05-12-2022. Hiện bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; “Có mặt”.

- Bị hại: Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp M; Địa chỉ: Thôn AT, xã M, huyện V, tỉnh Y. Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1979; Địa chỉ: Thôn AT, xã M, huyện V, tỉnh Y, là Giám đốc Hợp tác xã; “Có mặt”.

- Người làm chứng:

+ Anh Trần Công V, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn x, xã NL, thị xã NL, tỉnh Y; “Vắng mặt”.

+ Anh Đoàn Trọng Th, sinh năm 19xx; địa chỉ: Tổ dân phố VT 3, thị trấn ST, huyện V, tỉnh Y; “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ, ngày 27/10/2022, anh Nguyễn Văn Đ điều khiển xe ô tô hiệu Toyota Vios màu đen, biển kiểm soát 21A-080.17 (xe của Hợp tác xã Dịch vụ tổng hợp M), đến nhà Vũ Văn T, tại Tổ dân phố VT 3, thị trấn ST để xem đá cảnh. Ông Đ điều khiển xe ô tô vào dừng đỗ trong sân nhà của T. Tại đây Ông Đ được biết chủ sở hữu số đá cảnh là của anh Vũ Văn Thành (con đẻ của T) nhưng anh Th không ở nhà nên Ông Đ đã quay xe ô tô và định đi về. Lúc này Vũ Văn T từ trong nhà đi ra và yêu cầu Ông Đ trả tiền cho T vì Ông Đ đã để xe ô tô trong sân nhà của T nhưng Ông Đ không đồng ý nên Ông Đ và T đã xảy ra mâu thuẫn cãi, chửi nhau. Để chặn không cho xe Ông Đ đi T đã dùng 02 cây gỗ và kéo 01 thùng phi rỗng loại 100 lít chặn ngang đường với mục đích không cho xe ô tô của Ông Đ di chuyển làm phần cản phía trước bên trái của xe ô tô bị trầy xước, sau đó T tiếp tục cãi, chửi nhau với Ông Đ. Trong lúc cãi nhau T đã cầm một mảnh bê tông ném vào kính chắn gió phía trước làm kính xe ô tô bị nứt vỡ, móp và xước phần nắp capo xe phía trước. Sau đó T tiếp tục cầm 01 viên đá ném vào sườn xe ô tô làm cho phần sườn xe phía bên phải bị móp và xước. Sau khi xảy ra vụ việc Ông Đ đã trình báo cơ quan Công an để giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại cơ quan điều tra Vũ Văn T đã khai nhận T bộ hành vi phạm tội của mình nêu trên.

Quá trình điều tra thu giữ: 01 cây gỗ dài 330cm; 01 cây gỗ dài 198 cm; 01 thùng sắt cũ, han gỉ loại 100 lít, cao 91,5 cm, đường kính 50cm; 01 hòn đá có kích thước 15x18x7 cm, bề mặt bám dính chất màu nâu; 01 mảnh bê tông dạng hình tam giác có kích thước 20x22x8cm, bề mặt bám dính chất màu đen.

Tại bản kết luận định giá số 24/KL-ĐG ngày 08/11/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện V kết luận: Tổng giá trị tài sản bị hư hỏng của xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA Vios G NSP151L0EFXGKL màu đen, Biển kiểm soát 21A-080.17, loại nhiên liệu: Xăng không chì năm sản xuất và đăng ký: 2019; thời điểm bị hư hỏng ngày 27/10/2022 có tổng giá trị bị thiệt hại là: 9.200.000 đồng (Chín triệu hai trăm nghìn đồng) tại các vị trí cụ thể như sau:

+ Ốp cửa nóc tương ứng vị trí trụ B bên phải có 01 (một) vết hàn lõm theo chiều hướng từ sau về trước có diện tích 04x02 cm, có giá trị thiệt hại 600.000 đồng.

+ Phần ốp bảo vệ kính chắn gió cửa trước và cửa sau tại vị trí trụ B bên phải có 01 (một) vết cà trượt diện 05x03 cm và cách tâm vết cà trượt trên 09 cm hướng xuống dưới có 01 (một) vết cà trượt từ sau về trước diện 05x1,5 cm, có giá trị thiệt hại 600.000 đồng.

+ Kính chắn gió phía trước có vết lõm, nút vỡ biến dạng ở $\frac{1}{2}$ phía dưới bên phải (trước mặt ghế phụ) có diện 65x45 cm, có giá trị thiệt hại 6.000.000 đồng.

+ Nắp capo góc phải có nhiều vết hàn xước trượt không đồng đều theo chiều hướng từ trên xuống dưới diện 51x23 cm, có giá trị thiệt hại 1.500.000 đồng.

+ Vị trí cạnh ba đờ sôc (dưới đèn gầm) phía trước bên phải có nhiều vết xước không rõ hình theo chiều hướng từ trước về sau có diện 48x10 cm, có giá trị thiệt hại 500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-VC ngày 07/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y truy tố Vũ Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm đến 03 năm.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy: 01 cây gỗ dài 330cm; 01 cây gỗ dài 198 cm; 01 thùng sắt cũ, han gỉ loại 100 lít, cao 91,5 cm, đường kính 50cm; 01 hòn đá có kích thước 15x18x7 cm, bề mặt bám dính chất màu nâu; 01 mảnh bê tông dạng hình tam giác có kích thước 20x22x8cm, bề mặt bám dính chất màu đen.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tách phần yêu cầu bồi thường của bị hại thành vụ kiện dân sự khác khi bị hại cung cấp đầy đủ chứng cứ và có yêu cầu.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa người đại diện của Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp M trình bày: Bị cáo Vũ Văn T đã có hành vi gây hư hỏng tài sản của Hợp tác xã về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù. Về trách nhiệm dân sự, Quá trình điều tra yêu cầu bị cáo bồi thường 45.000.000 đồng, do chưa cung cấp được đầy đủ chứng cứ để yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại, đề nghị Hội đồng xét xử tách phần bồi thường dân sự khi bị hại cung cấp đầy đủ chứng cứ xem đơn đề nghị giải quyết sau.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhất thời phạm tội xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 08 giờ ngày 27/10/2022, tại Tổ dân phố VT 3, thị trấn ST, huyện V, tỉnh Y, Vũ Văn T đã có hành vi dùng 02 cây gỗ và kéo 01 thùng phi rỗng loại 100 lít chặn đường và dùng 01 mảnh bê tông ném vào kính chắn gió phía trước và dùng 01 viên đá ném vào sườn xe ô tô, làm hư hỏng xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios màu đen, biển kiểm soát 21A-080.17 thuộc quyền sử hữu của Hợp tác xã Dịch vụ tổng hợp M, tổng giá trị tài sản bị hư hỏng định giá là: 9.200.000đ (Chín triệu hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo Vũ Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng đã cố ý thực hiện hành vi làm hư hỏng tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Y và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nhưng bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của bị cáo gây mất trật tự, trị an và an ninh xã hội. Vì vậy, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Vũ Văn T không có tình tiết tăng nặng.

Các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo đầy đủ, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Vũ Văn T chưa có tiền án, tiền sự thể hiện bị cáo là người có nhân thân tốt.

[6] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có công việc ổn định. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ:

+ Đối với 01 xe ôtô nhãn hiệu TOYOTA Vios G NSP151L0EFXGKL màu đen, biển kiểm soát 21A-080.17. Công an huyện V đã trả cho bị hại là đúng quy định của pháp luật.

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã thu giữ: 01 cây gỗ dài 330cm; 01 cây gỗ dài 198 cm; 01 thùng sắt cũ, han gỉ loại 100 lít, cao 91,5 cm, đường kính 50cm; 01 hòn đá có kích thước 15x18x7 cm, bề mặt bám dính chất màu nâu; 01 mảnh bê tông dạng hình tam giác có kích thước 20x22x8cm, bề mặt bán dính chất màu đen là công cụ phạm tội không có giá trị cần phải tịch thu tiêu hủy.

+ Đối 01 với thẻ nhớ chứa đoạn video diễn biến vụ việc làm hư hỏng tài sản xảy ra tại Tổ dân phố VT 3, thị trấn ST, huyện V, tỉnh Y ngày 27/10/2022 do ông Trần Công V tự nguyện giao nộp, ông Trần Công V không yêu cầu nhận lại nên lưu giữ cùng hồ sơ vụ án theo quy định tại Điều 107 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại chưa cung cấp đầy đủ chứng cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử tách phần yêu cầu bồi thường bị hại thành vụ kiện dân sự khác khi bị hại cung cấp đầy đủ chứng cứ và có yêu cầu, nên cần được chấp nhận.

Đối với hành vi của bị cáo về việc yêu cầu ông Nguyễn Văn Đ trả tiền vì để xe ô tô ở sân nhà bị cáo. Tuy nhiên hành vi này chưa gây thiệt hại gì. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V không đề cập xử lý là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn T phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1, Điều 178; các điểm h, i và s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn T **01** (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **02** (hai) năm tính từ ngày tuyên án 25/4/2023.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Vũ Văn T cho Ủy ban nhân dân thị trấn ST, huyện V, tỉnh Y giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 luật thi hành án hình sự năm 2019.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy:

01 cây gỗ dài 330 cm; 01 cây gỗ dài 198 cm; 01 thùng sắt cũ, han gỉ loại 100 lít cao 91,5 cm, đường kính 50cm; 01 hòn đá có kích thước 15x18x7 cm, bề mặt bám dính chất màu nâu; 01 mảnh bê tông dạng hình tam giác có kích thước 20x22x8cm, bề mặt bán dính chất màu đen.

Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/3/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện V, tỉnh Y và Chi cục thi hành án huyện V, tỉnh Y.

+ Căn cứ Điều 107 của Bộ luật tố tụng hình sự thu giữ lưu hồ sơ vụ án: Đưa vào hồ sơ vụ án để lưu trữ 01 với thẻ nhớ chứa đoạn video diễn biến vụ việc làm hư hỏng tài sản xảy ra tại Tổ dân phố VT 3, thị trấn ST, huyện V, tỉnh Y ngày 27/10/2022.

4. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tách phần yêu cầu bồi thường của bị hại thành vụ kiện dân sự khác khi bị hại cung cấp đầy đủ chứng cứ và có yêu cầu.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Vũ Văn T, bị hại Hợp tác xã dịch vụ tổng hợp M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Y;
- VKSND tỉnh Y;
- VKSND huyện V;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Y;
- UBND TT Sơn Thịnh (TB);
- Bị cáo; bị hại;
- THA hình sự (2)
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trần Thành Long